TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/DS-ST.
Ngày 14-3-2025.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Láth;

Bà Nguyễn Huỳnh H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Gia An, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số: 03/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Qũy tín dụng nhân dân V (gọi tắc là Qũy tín dụng). Địa chỉ: số 07 đường N, Khóm M, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Tịnh T, sinh năm: 1987 - Chức danh: Tổ trưởng Tổ tín dụng.

Địa chỉ: số 142, đường T, Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Theo giấy ủy quyền ngày 09/10/2024 (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Dũng T, sinh năm 1955. Địa chỉ: Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/10/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Huỳnh Dũng T có vay vốn của Qũy tín dụng nhân dân V cụ thể như sau:

Theo hợp đồng cho vay số HĐTD: 120 ngày 23 tháng 4 năm 2019 được giao kết giữa ông Huỳnh Dũng T và Quỹ tín dụng nhân dân V với số tiền vay 420.000.000 đồng. Phương thức cho vay: hạn mức tín dụng; dư nợ thực tế 416.000.000 đồng, mục đích vay: nuôi tôm, lãi suất 12%/năm, thời hạn cho vay 12 tháng, hình thức trả nợ: trả nợ gốc và lãi vào cuối kỳ.

Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất số BR 002823; thửa số 11; tờ bản đồ 04; diện tích 7563,8m^2; đất tọa lạc tại Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Mục đích sử dụng đất: Đất nuôi trồng thủy sản; người đứng tên bà Bùi Thị H và ông Huỳnh Dũng T *(Hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất số 29/2019 ngày 11 tháng 4 năm 2019 được Ủy ban nhân dân Phường M, thị xã V chứng thực theo số chứng thực 167 quyển 01/2019 - SCT/HĐ,GD)*. Đến hạn trả nợ ngày 23 tháng 4 năm 2020 ông Huỳnh Dũng T vẫn không thực hiện việc trả nợ đúng theo nội dung giao kết hợp đồng cho vay.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân V yêu cầu xem xét, giải quyết như sau:

Buộc ông Huỳnh Dũng T phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền nợ gốc 416.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2025 là 324.070.000 đồng *(*trong đó: lãi trong hạn 234.829.000 đồng; lãi quá hạn 89.241.000 đồng). Tổng gốc và lãi 740.070.000 đồng.

Trong trường hợp ông Huỳnh Dũng T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Châu sẽ yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gốc và lãi nêu trên. Đồng thời ông Huỳnh Dũng T phải thực hiện hoàn trả số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ sau ngày 14 tháng 3 năm 2025 cho Quỹ tín dụng nhân dân V đến khi hoàn thành việc trả nợ.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Dũng T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H, Tòa án đã Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Tòa án đã triệu tập hai lần đến tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng ông T, bà H không có văn bản nêu ý kiến và đều vắng mặt các lần Tòa án triệu tập nêu trên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến tại phiên tòa:* Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Riêng đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên đề nghị Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn tại phiên tòa cho thấy: Việc nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân V yêu cầu ông Huỳnh Dũng T phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là 740.070.000 đồng. Trong đó nợ gốc 416.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2025 là 324.070.000 đồng (trong đó: lãi trong hạn 234.829.000 đồng; lãi quá hạn 89.241.000 đồng) là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời, ông Huỳnh Dũng T còn phải tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh kể từ ngày 15/3/2025 cho đến khi ông T thanh toán xong nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Trường hợp ông T không có khả năng thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phát xử lý sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất theo Hợp đồng thế chấp trên để thu hồi nợ.

Về án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có cùng địa chỉ tại Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Huỳnh Dũng T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự T hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[4] Về yêu cầu thanh toán nợ gốc của nguyên đơn: Theo hợp đồng cho vay số HĐTD: 120 ngày 23 tháng 4 năm 2019 được giao kết giữa ông Huỳnh Dũng T và Quỹ tín dụng nhân dân V vay với số tiền vay 420.000.000 đồng. Phương thức cho vay: hạn mức tín dụng; dư nợ thực tế 416.000.000 đồng, mục đích vay: nuôi tôm, lãi suất 12%/năm, thời hạn cho vay 12 tháng, hình thức trả nợ: trả nợ gốc và lãi vào cuối kỳ. Xét thấy, các bên T hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ông T còn nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là 740.070.000 đồng. Trong đó nợ gốc 416.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2025 là 324.070.000 đồng (trong đó: lãi trong hạn 234.829.000 đồng; lãi quá hạn 89.241.000 đồng). Do đó, ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng từng lần đối với tiền gốc và lãi nêu trên mà hai bên đã ký kết; vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Cho nên việc Qũy tín dụng nhân dân Vĩnh C khởi kiện đề nghị Tòa án buộc ông Huỳnh Dũng T phải trả cho Qũy tín dụng nhân dân Vĩnh C số tiền trên là có căn cứ chấp nhận.

[5] Kể từ ngày 15/3/2025 là ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Huỳnh Dũng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi chậm trả trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cùng Giấy nhận nợ và phiếu chi cùng ngày 23/4/2019 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

[6] Như vậy, tổng số tiền vốn và tiền lãi vay mà ông T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Qũy tín dụng nhân dân V tính đến ngày 14/3/2025 là: 740.070.000 đồng. Trong đó nợ gốc 416.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày

14 tháng 3 năm 2025 là 324.070.000 đồng (trong đó: lãi trong hạn 234.829.000 đồng; lãi quá hạn 89.241.000 đồng).

[7] Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm: Hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất số 29/2019 ngày 11 tháng 4 năm 2019 được Ủy ban nhân dân Phường M, thị xã V chứng thực theo số chứng thực 167 quyển 01/2019 - SCT/HĐ,GD đã được lập thành văn bản giữa bên nhận thế chấp là Qũy tín dụng nhân dân V với bên thế chấp là bên vay tài sản (ông Huỳnh Dũng T và bà Bùi Thị H), Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân Phường M, thị xã V là hợp pháp và đã phát sinh hiệu lực.

Tài sản thế chấp nêu trên là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 002823 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00725 do UBND thị xã V, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 07/4/2014 cho ông Huỳnh Dũng T, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; thửa đất số 11; tờ bản đồ số 04; diện tích 7563,8 m^2; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất nuôi trồng thuỷ sản; đang còn thời hạn sử dụng đất, đất tọa lạc Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[8] Đối với thửa đất được phân tích tại mục số [7], qua kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, cho thấy: Hiện trạng tài sản thế chấp không có thay đổi so với thời điểm nhận thế chấp và hiện chỉ có ông Huỳnh Dũng T quản lý, sử dụng. Cho nên Quỹ tín dụng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo cho việc thanh toán nợ trong trường hợp ông T không có khả năng thanh toán nợ hoặc không thanh toán đầy đủ là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Từ những cơ sở phân tích trên và xét thấy lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Bị đơn ông Huỳnh Dũng T phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[11] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Huỳnh Dũng T phải chịu số tiền là 550.000 đồng. Số tiền này do nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước, do đó ông T phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền trên cho Quỹ tín dụng nhân dân Vĩnh Châu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 và Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 325, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 90, Điều 91, Điều 94 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân V.

Buộc bị đơn ông Huỳnh Dũng T có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân V tổng số tiền là 740.070.000 đồng. Trong đó nợ gốc 416.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 14 tháng 3 năm 2025 là 324.070.000 đồng (trong đó: lãi trong hạn 234.829.000 đồng; lãi quá hạn 89.241.000 đồng).

Kể từ ngày 15/3/2025, ông Huỳnh Dũng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho vay số 120 ngày 23 tháng 4 năm 2019 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2. Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông Huỳnh Dũng T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự xử lý toàn bộ tài sản thế chấp sau:

Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 002823 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00725 do UBND thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 07/4/2014 cho ông Huỳnh Dũng T, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; thửa đất số 11; tờ bản đồ số 04; diện tích 7563,8 m^2; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; mục đích sử dụng: Đất nuôi trồng thuỷ sản; đang còn thời hạn sử dụng đất, đất tọa lạc Khóm B, Phường M, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân V không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã

nộp là 10.320.000 đồng theo biên lai thu số 0005015 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Buộc bị đơn ông Huỳnh Dũng T phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 33.602.800 đồng.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Huỳnh Dũng T phải chịu số tiền là 550.000 đồng. Số tiền này do nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước, do đó ông T phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền trên cho Quỹ tín dụng nhân dân V.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thanh Bình